TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 133/2021/HS-ST
Ngày: 14/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tần Quốc Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Kim Hoàng

Bà Cao Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điều - Kiểm sát viên.

Ngày14Tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 184/2021/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 585/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Hoàng Anh T; Tên gọi khác: (Quắn); Giới tính: Nam; Sinh ngày 09/9/1995 tại thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: F, phường H, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Võ Văn V (đã chết) và bà Đặng Thị T (đã chết); Vợ: Tôn Ngọc Huỳnh N sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn; Con: Không có; Tiền án: Ngày 22/4/2014, Toà án nhân dân Quận 4 xử phạt 09 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và 02 năm 06 tháng tù về tội "cướp tài sản" đến ngày 29/4/2016 chấp hành xong hình phạt chính. Ngày 28/7/2017, Toà án nhân dân Quận 7 xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" đến ngày 08/11/2020 chấp hành xong hình phạt chính, đã thực hiện xong hình phạt bổ sung; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến nay tại Trại tạm giam Chí Hòa Công an thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà BH, sinh năm 1977

Địa chỉ: F đường số S, phường V, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 ngày 12/6/2021 Võ Hoàng Anh T điều khiển xe máy Cub 50 biển số 50AC-6207 đến khu vực ngã ba đường Tôn Thất Thuyết và Nguyễn Khoái, Quận 4 T dừng xe để mua đồ thì thấy chị BH điều khiển xe mô tô Attila biển số 51S5-8946 phía sau chở chị BH chạy trên đường Tôn Thất Thuyết rẽ vào đường Nguyễn Khoái hướng về đường nội bộ Phường 1, Quận 4, trên tay phải LV có cầm 01 chiếc điện thoại di động Samsung A30S màu đen. T điều khiển xe chạy theo phía sau xe chị BH và LV, khi đến trước Kiot 07 trên đường nội bộ số 360B Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4 T điều khiển xe vượt lên áp sát phía bên phải của BH, rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại của BH đang cầm trên tay phải. Sau đó T tăng ga xe bỏ chạy theo hướng đường Nội bộ rẽ phải ra đường Bến Vân Đồn, Phường 1 Quận 4. Lúc này, anh Trần Hoài T, anh Nguyễn Huỳnh S và anh Trần Minh T ở gần đó nghe tiếng tri hô của BH đã truy đuổi theo T, khi đuổi lên đến trên cầu Nguyễn Văn Cừ, Phường 1, Quận 4 thì anh Thanh áp sát đạp ngã T. Trong lúc khống chế bắt giữ T vứt bỏ điện thoại di động vừa giật xuống công viên phía dưới cầu Nguyễn Văn Cừ. Lúc này, BH và LV đã xuống công viên dưới cầu Nguyễn Văn Cừ tìm lại được điện thoại di động mà T vứt bỏ và cùng mọi người đưa T tới Công an Phường 1, Quận 4 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐG ngày 23/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, loại A30S, màu đen, số Imei: 358544/10/242836/9; số máy: A307GN/DSDESIGNED, đã qua sử dụng. Có giá trị 2.400.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 25/10/2021Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố Võ Hoàng Anh T về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Hoàng Anh T như bản Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Hoàng Anh T từ 04 năm đến 05 năm tù;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người biết sự việc không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người biết sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 12/6/2021 tại khu vực đường Bến Vân Đồn Phường 1 Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Võ Hoàng Anh T điều khiển xe máy hiệu Cub 50, biển số: 50AC-6207 áp sát, dùng tay trái giật 01 điện thoại di động Samsung A30S của chị BH, có trị giá 2.400.000 đồng nên hành vi của Võ Hoàng Anh T đã phạm tội "Cướp giật tài sản" thuộc trường hợp "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" , bản thân Võ Hoàng Anh T đã "tái phạm" chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét thấy, Cáo trạng số: 163/CT-VKS ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Võ Hoàng Anh T về tội Cướp giật tài sản cũng như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai cho bị cáo.

[4] Xét, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam nên bị cáo bất chấp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án xử phạt "Cướp tài sản"; "Cướp giật tài sản".

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo ăn năn hối cải

quy định tại điểmn s khoản 1Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Ngoài hình phạt chính pháp luật còn quy định hình phạt bổ sung, xét bị cáo không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A30S, màu đen kèm ốp lưng bằng nhựa và sim số 0903920357 (đã qua sử dụng) là vật chứng mà bị can T cướp giật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bị hại BH là chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

+ 01 (một) xe máy kiểu dáng Cub 50 màu đen, biển số 50AC-6207, số khung: C50-9637333, số máy: không có, là phương tiện T sử dụng để cướp giật tài sản. Bị cáo T trình bày xe trên mượn của mẹ bạn gái không rõ nhân thân lai lịch, Qua xác minh xe tạm giữ mang biển số (số khung: C50-9637333 không có dữ liệu đăng ký xe), riêng biển số 50AC-6207 do chị Trịnh Thị Kim T ngụ 36/17 Nguyễn Bỉnh Khiêm phường Đa Kao Quận 1 đứng tên đăng ký xe nhưng qua xác minh nhà số 26/17 Nguyễn Bỉnh Khiêm phường Đa Kao Quận 1 đã giải toả, không có đương sự T đăng ký thường trú hay tạm trú tại địa chỉ trên. Xét giao cho Chi cục thi hành án dân sự Quận 4 làm thủ tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định pháp luật nếu quá thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 áo sơ mi dài tay màu trắng; 01 quần Jean dài màu đen là quần áo của Võ Hoàng Anh T mặc lúc gây án, xét đây là tài sản cá nhân, bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Chị BH đã nhận lại tài sản bị cướp giật, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 32, 38; 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng Anh T phạm tội "Cướp giật tài sản" xử phạt bị cáo Võ Hoàng Anh T 05 (năm) 06 (tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 12/6/2021.

2. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Giao cho Chi cục thi hành án dân sự Quận 4 làm thủ tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với xe máy kiểu dáng Cub 50 màu đen, biển số 50AC-6207, số khung: C50-9637333, số máy: không có theo quy định pháp luật nếu quá thời hạn tìm kiếm mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng; 01 quần Jean dài màu đen

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 38 ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4)

3. Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng;

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ khi bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
. Bị cáo (1)
. CA TPHCM (PC 53) (1)
. TAND TP.HCM (1)
. Sở Tư pháp TP.HCM (1)
. VKSND Q4 (2)
. CA Q4 (2)
. THADS Q4 (1)
. THAHS Q4 (3)
. Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tần Quốc Bình